

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 334/2018/HS-PT  
Ngày: 19-10-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Duy Tuấn.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huân.

Ông Nguyễn Văn Bằng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 236/2018/TLPT-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Tiến T, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2018/HS-ST ngày 07/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Nguyễn Tiến T; sinh năm 1985 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; có vợ là Nông Thị T, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan:*

**- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến T:** Luật sư Trần Trọng H – Văn phòng luật sư C, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số 170/16B đường Đ, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk: có mặt.

**- Người bị hại:** Anh Đoàn Minh C, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Đắk Lắk: có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại anh Đoàn Minh C:** Chị Nông Thị T; sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Đắk Lắk: có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Mông Văn H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Đắk Lắk: vắng mặt.

2. Anh Lô Văn Q, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn M, xã E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk: có mặt.

3. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Buôn K, xã P, huyện B, tỉnh Đắk Lắk: có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 23 tháng 8 năm 2017, Nguyễn Tiến T điều khiển xe máy cày không biển số, đi trên đường liên xã từ thôn B về nhà ở Thôn M xã T, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Khi T điều khiển xe máy cày đi đến đoạn đường thuộc Thôn M, xã T, L thì gặp Đoàn Minh C điều khiển xe mô tô phía sau chở Nguyễn Văn L (bạn C) chạy cùng chiều vượt lên phía trước đầu xe máy cày của T và chặn xe của T lại. Do trước đó giữa C và T có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai, nên C đi đến gần xe máy cày của T và chửi T, rồi C leo lên xe máy cày của T để đánh T thì bị T dùng chân đạp vào người của C làm C rơi xuống xe. Lúc này, C đứng dậy và tiếp tục leo lên xe máy cày thì T lấy cây le dài khoảng 40cm dùng để kéo dây cáp tời đang để ở phía sau xe, đánh 01 cái vào đầu của C gây thương tích. Sau khi đánh C thì T nhảy xuống xe bỏ chạy, còn C được mọi người đưa đi cấp cứu. Bị cáo Nguyễn Tiến T không thừa nhận nội dung bị cáo dùng cây le đánh vào đầu Đoàn Minh C như Bản cáo trạng nêu, bị cáo chỉ thừa nhận dùng cây le đánh vào người bị hại, còn trúng vào vị trí nào thì không rõ. Ngoài ra, khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu.

Tại bệnh án sao trích lục số 672, ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Bệnh viện đa khoa H xác định thương tích của Đoàn Minh C: Vết thương dọc đỉnh trái, gọn dài khoảng 7x1cm.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1255/PY-TgT, ngày 14 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Đoàn Minh C, bị vết thương đầu, nứt sọ đỉnh trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể 25%. Vật tác động cứng, tày.

Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2018/HS-ST ngày 07/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:*

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 104; các điểm đ, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 589, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến T phải bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác cho người bị hại Đoàn Minh C là 50.455.000 (Năm mươi triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại và đương sự trong vụ án.

Ngày 16/5/2018, bị cáo Nguyễn Tiến T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 53/2018/HS-ST ngày 07/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo với nội dung: Vết thương vùng đầu của người bị hại anh Đoàn Minh C không phải do bị cáo gây ra, bị cáo chỉ dùng cây tre đánh vào vùng bụng của anh C. Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án tuyên bị cáo không có tội hoặc hủy bản án sơ thẩm điều tra lại vụ án. Đồng thời do bị cáo không có tội nên bị cáo không chấp nhận bồi thường số tiền 50.455.000 chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác cho người bị hại Đoàn Minh C.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là chưa đủ căn cứ, bởi lẽ: Theo bản kết luận pháp y thương tích số 1255/PY-TgT, ngày 14 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Đoàn Minh C, bị vết thương đầu, nứt sọ đỉnh trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể 25%. Vật tác động cứng, tày so với bản ảnh vết thương do bị cáo cung cấp có sự mâu thuẫn. Không có sự thống nhất về vật chứng gây án giữa cơ quan C sát điều tra và Viện kiểm sát: Tại bản kết luận điều tra thể hiện bị cáo T dùng cây gậy tre hình tròn dài khoảng 50cm nhưng tại bản cáo trạng thể hiện bị cáo dùng cây le dài khoảng 40cm. Đồng thời cấp sơ thẩm chưa đưa giám định viên vào tham gia tố tụng để giải thích cơ chế hình thành vết thương.

Đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358, khoản 1 Điều 360 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Hủy bản án sơ thẩm số

53/2018/HS-ST ngày 07/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận: Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “Cố ý gây thương tích” là không có căn cứ vì: Thực tế về tương quan lực lượng thì bị cáo T nhỏ con và thấp hơn người bị hại, nếu bị cáo đứng sau lưng người bị hại cầm gậy đánh vào người bị hại thì không thể tạo nên vết thương đỉnh trái trên đầu cho người bị hại được, nếu có thì vết thương phải ở phía sau đầu. Bị cáo không dùng cây le cũng như cây sắt đánh vào đỉnh đầu người bị hại; theo nội dung bệnh án sao trích lục thì vết thương có kích thước 7x1cm, gọn, căn cứ vào bản ảnh, vật chứng thì cây le như mô tả không thể gây ra thương tích như nội dung bản cáo trạng nêu mà phải do một vật có cạnh sắc gây ra, có thể do khi bị cáo đạp anh C ngã xuống xe máy cày, anh C đã đứng dậy và xông lên xe đánh bị cáo thì đầu anh C bị đập vào tấm tôn trên mái che của xe máy cày. Việc Viện kiểm sát căn cứ vào kết luận giám định để truy tố bị cáo là không phù hợp với bệnh án. Bệnh án số 672 ghi nhận anh C bị vết thương dọc đỉnh trái dài khoảng 7 x 1cm, gọn, rỉ máu, chưa khô, mâu thuẫn với Bản kết luận pháp y ghi nhận vết thương của anh C do vật cứng, tày tác động, nhưng cấp sơ thẩm không triệu tập Giám định viên tham gia tố tụng để giải thích về cơ chế hình thành vết thương là vi phạm tố tụng làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bị cáo. Có sự mâu thuẫn về lời khai giữa người làm chứng, người bị hại nhưng cấp sơ thẩm không đối chất để làm rõ, cách xác định về vật chứng giữa các cơ quan tố tụng không thống nhất nhau. Mặt khác, bị cáo không có lỗi, do bị hại cố tình chửi, đánh bị cáo, bị cáo chỉ phòng vệ chính đáng. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo để điều tra lại vụ án hoặc tuyên bị cáo không có tội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Lời khai của người bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm còn có nhiều mâu thuẫn, cơ chế hình thành vết thương không hợp lý, chưa được điều tra làm rõ tại cấp sơ thẩm, cụ thể:

[1] Vết thương trên đỉnh đầu của người bị hại (anh Đoàn Minh C) là vết thương gọn, dài khoảng 7 x 1cm theo kết luận pháp y là vật tác động cứng, tày. Trong quá trình điều tra vụ án Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo không thu giữ

được vật chứng mà chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo cung cấp là cây le dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm và kết luận bị cáo đã dùng cây le làm hung khí gây ra vết thương cho người bị hại. Như vậy, để có đủ cơ sở khoa học cần tiến hành thực nghiệm lại hiện trường, xác định thương tích vùng đỉnh đầu của người bị hại Đoàn Minh C chính xác do vật gì gây ra? Tư thế đánh và hướng đánh như thế nào?

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện người làm chứng Nguyễn Văn L (bạn của C) thấy T dùng cây gậy sắt để đánh C, ngoài ra không có ai nhìn thấy T cầm gậy để đánh vào đầu anh C nhưng Kết luận điều tra lại kết luận người làm chứng thấy T có cầm cây gậy trên tay. Vậy ngoài người làm chứng Nguyễn Văn L ra thì còn nhân chứng nào thấy bị cáo dùng gậy đánh anh C nữa? Có sự mâu thuẫn về lời khai về vị trí đánh, tư thế đánh giữa người bị hại và người làm chứng nhưng cấp sơ thẩm chưa tiến hành đối chất: Người làm chứng Nguyễn Văn L khai “*T ngồi trên xe dùng gậy sắt đánh vào đầu anh C sau đó bước xuống xe và bỏ chạy*” (bút lục 43) nhưng người bị hại khai “*T đứng dưới đất dùng vật gì đánh tôi một cái vào đầu*” (bút lục 47); tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại lại khai không rõ bị cáo đứng ở vị trí nào đánh người bị hại “*có thể lúc đó T vừa từ trên xe máy cày bước xuống đất đứng đằng sau tôi, khi tôi vừa quay đầu lại thì T dùng gậy đập vào đầu tôi, hoặc có thể T từ trên xe vừa nhảy xuống vừa dùng gậy đập vào đầu tôi*”.

[3] Tại bút lục 37 anh Lô Văn Q khai “*C tiếp tục leo lên xe máy cày để đánh T, hai người xô xát nhau và cùng rơi xuống mương rồi tiếp tục đứng lên, sau đó thấy đầu C chảy máu nhiều*”. Tại bút lục 59 anh Q khai “*có thấy C và T xô xát với nhau nhưng xô xát thế nào thì không thấy rõ. Khi hai người rơi xuống bờ mương rồi C đuổi theo T, lúc đó tôi nhìn thấy đầu anh C bị chảy máu*”. Bút lục 38 người làm chứng anh Mông Văn H khai “*người đàn ông (C) đi vòng qua đầu xe máy cày và leo lên xe máy cày rồi tôi thấy hai người trên xe máy cày cùng nhau nhảy xuống đất rồi đuổi nhau chạy*”. Bút lục 45 C khai “*Bất ngờ T dùng vật cứng đánh vào đầu, tôi quay lại lao vào dùng tay nắm nhiều cái vào người T, tôi và T đều ngã xuống mương*”. Như vậy, có việc sau khi T xô xát với C rồi cả 2 bị ngã xuống mương không? Nếu có thì thời gian anh Q thấy C bị chảy máu đầu chính xác là trước hay sau khi T và C rơi xuống mương. Cấp sơ thẩm chưa đối chất lời khai về sự việc trên giữa bị cáo, bị hại và những người làm chứng.

[4] Vật chứng trong vụ án không rõ ràng: Tại bản kết luận điều tra thể hiện bị cáo T dùng cây gậy tre hình tròn dài khoảng 50cm nhưng tại bản cáo trạng thể hiện bị cáo dùng cây le dài khoảng 40cm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Tiến T khai vật chứng là cây le dùng để khua vào bụng người bị hại, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã vứt cây le lại hiện trường, cơ quan C sát điều tra không thu giữ được vật chứng, vậy bản ảnh cây le do bị cáo cung cấp được chụp trong thời gian nào? Việc

cấp sơ thẩm chỉ dựa vào lời khai và bản ảnh do bị cáo cung cấp để kết luận bị cáo dùng hung khí là cây le, cây tre có chính xác không? Cần điều tra làm rõ.

[5] Người làm chứng anh Lô Văn Q tuy không có quan hệ gì với bị cáo và người bị hại nhưng khai nại thấy anh C 03-04 lần leo lên xe máy cày chửi và đánh bị cáo nhưng bị cáo không nói gì, anh Q đến can ngăn và kéo bị hại xuống, chỉ đến lần thứ 5 khi bị hại vòng qua bên phải đầu xe máy cày leo lên đánh T thì T mới xảy ra xô xát với C, mâu thuẫn với lời khai của bị hại là người bị hại chỉ chửi bị cáo và mâu thuẫn với lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn L là C không leo lên xe máy cày và không giằng co khi đòi leo lên xe máy cày để đánh anh C.

[6] Tại bản kết luận điều tra nhận định theo lời khai của bị hại “*T cầm gậy bên tay phải bước xuống xe đến đứng sau lưng C và dùng gậy đánh một cái theo hướng từ trên xuống dưới vào vùng đầu của C, khi C vừa quay đầu nhìn lại phía T nên gậy tre trúng vào vùng đỉnh đầu*”. Nhưng Bản cáo trạng và Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định theo lời khai của bị cáo “*C đứng dậy tiếp tục leo lên xe máy cày thì T lấy cây le ....đánh 01 cái vào đầu của C*”. Tại biên bản thực nghiệm điều tra dựng hiện trường, cấp sơ thẩm đã dựng cả 2 phương án và kết luận: Phương án thứ nhất theo lời khai của bị hại, T đứng dưới đất dùng gậy đánh vào đầu bị hại có khả năng gây ra vết thương cho bị hại; phương án thứ hai theo lời bị cáo, bị cáo ngồi trên xe máy cày, khi bị hại leo lên xe máy cày thì bị cáo dùng gậy đánh vào đầu bị hại và cho C ngã theo nhiều tư thế khác nhau, kết quả xét thấy thương tích của bị hại khó có khả năng là do va đập vào dàn tời của xe máy cày. Vậy đâu mới là kết luận chính xác, cần điều tra làm rõ.

Như vậy, lời khai của người bị hại Đoàn Minh C, người làm chứng Nguyễn Văn L, cách nhận định về vật chứng có nhiều mâu thuẫn với nhau nhưng chưa được làm rõ cùng các tài liệu, chứng cứ khác chưa được thu thập đầy đủ. Đây là những thiếu sót nghiêm trọng mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên HĐXX xét thấy cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung. Vì vậy kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến T là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do hủy bản án nên về phần bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác sẽ được nhận định, xem xét lại sau khi cấp sơ thẩm điều tra, bổ sung vụ án.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Tiến T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358, khoản 1 Điều 360 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[1] Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 53/2018/HS-ST ngày 07/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk để tiến hành điều tra lại theo thủ tục chung.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'Leo;
- VKSND huyện Ea H'Leo;
- Công an huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện L;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trần Duy Tuấn**